

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST

Ngày: 07 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Công Đa

Các Hội thẩm nhân dân:

. Bà Phạm Thị Loan;

. Bà Lương Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Vũ Tuyết Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Đức Minh T - sinh năm 1995, tại V - Khánh Hòa; nơi cư trú tổ dân phố số 20 - thị trấn G - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức L và bà Trần Thị A; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/10/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa - tỉnh Khánh Hòa khởi tố về tội “Cướp giật tài sản”; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Ngọc M - sinh năm 1989; trú tại: Thôn C - xã P - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị A - sinh năm 1973; trú tại: Tổ dân phố số 20 - thị trấn G - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Ngọc K - sinh năm: 1986; trú tại: Thôn C - xã P - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị D - sinh năm 1975; trú tại: Thôn C - xã P - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn B - sinh năm 1958; trú tại: Thôn C - xã P - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 25/9/2017, Lê Đức Minh T điều khiển xe mô tô biển số 79V1 - 012.94 (của bà Trần Thị A - mẹ T) đến nhà bạn ở xã P để chơi nhưng không gặp bạn của mình. T điều khiển xe quay về. Khi đi về đến trước nhà chị Nguyễn Thị Ngọc M thuộc thôn C - xã P - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, T dừng xe bên đường bê tông liên thôn trước nhà chị M để đi vệ sinh. Trong lúc đi vệ sinh, T thấy chị M nằm một mình trước thềm nhà, trên tay cầm một chiếc điện thoại di động. T nảy sinh ý định cướp giật điện thoại này nên đi bộ đến gần chỗ chị M nằm rồi dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus của chị M rồi nhanh chóng chạy đến xe mô tô biển số 79V1 - 012.94 điều khiển xe tẩu thoát thì bị chị M đuổi theo dùng tay ôm giữ T và cùng một số người dân bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 43/2017/KL-TTHS ngày 02 tháng 10 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa kết luận tài sản cướp giật có giá trị như sau:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, kiểu máy: MN2X2VN/A màu vàng trắng, số Imeil 1: 35573207575833 3, số Imeil 2: 3557320757583 3: 13.041.000đồng;

- 01 sim điện thoại mạng Viettel: 40.000đồng.

Tổng cộng: 13.081.000đồng.

. Chị Nguyễn Thị Ngọc M đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không còn yêu cầu gì khác.

. Bà Trần Thị A đã được trả lại chiếc xe mô tô biển số 79V1 - 012.94 và không còn yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-KSĐT ngày 29 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử bị cáo Lê Đức Minh T về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Đức Minh T đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị A không yêu cầu bị cáo T bồi thường hoặc có khiếu nại gì đối với việc bị cáo đã sử dụng xe mô tô biển số 79V1 - 012.94 đi cướp giật tài sản.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Đức Minh T theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức Minh T đã khai nhận hành vi của mình thực hiện việc cướp giật điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Ngọc M như nội dung bản Cáo trạng số 06/CT-KSĐT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với biên bản sự việc do Công an xã V1 lập ngày 25/9/2017, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận khoảng hơn 20 giờ 00 ngày 25/9/2017, tại nhà chị Nguyễn Thị Ngọc M thuộc thôn C - xã P - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, Lê Đức Minh T đã có hành vi cướp giật điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, trị giá 13.081.000đồng (mười ba triệu không trăm tám mươi một nghìn) của chị Nguyễn Thị Ngọc M.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì “Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Đức Minh T cướp giật chiếc điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Ngọc M đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng; đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chị Nguyễn Thị Ngọc M; gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Tuy bị cáo không có tiền án tiền sự nhưng về nhân thân thì ngoài lần phạm tội này, trước đó bị cáo còn có lần khác (ngày 28/12/2016) thực hiện hành vi cướp giật tài sản bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N - tỉnh Khánh Hòa khởi tố bị can (ngày 12/10/2017) về tội “Cướp giật tài sản”. Chứng tỏ bị cáo là người thích hưởng thụ bằng tài sản, công sức của người khác; coi thường kỷ cương pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản cướp giật đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Ngọc M đã được nhận lại các tài sản bị cướp giật gồm điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus và 01 sim điện thoại mạng Viettel. Tại phiên tòa, chị M vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của chị M có tại hồ sơ vụ án thì chị M không còn yêu cầu bồi thường hoặc còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

- Bà Trần Thị A là chủ sở hữu xe mô tô biển số 79V1 - 012.94, bị cáo Lê Đức Minh T mượn đi, sau đó sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản, bà A không biết việc trên. Hiện nay, bà A đang quản lý, sử dụng xe này. Bà A không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường hoặc còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Đức Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, với số tiền là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Lê Đức Minh T phạm tội “Cướp giật tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Lê Đức Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.
- Về trách nhiệm dân sự: Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Lê Đức Minh T và chị Nguyễn Thị Ngọc M, bà Trần Thị A.
- Về án phí: Bị cáo Lê Đức Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).
- Quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại là 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA; - Lưu: án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Công Đa

